

## CHƯƠNG 9 NGÀNH NĂNG LƯỢNG VÀ ĐIỆN LỰC

### TỔNG QUAN

Tiểu ban Tăng trưởng Xanh thuộc EuroCham (GGSC) ghi nhận và ủng hộ các ưu tiên của Chính phủ trong việc quản lý và phát triển thị trường năng lượng tại Việt Nam. Chúng tôi hoan nghênh việc Nghị quyết 55<sup>1</sup> tập trung nhiều hơn vào năng lượng sạch và đưa ra lập trường có tầm nhìn sâu rộng hơn. Bộ Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương có thể yên tâm vì EuroCham sẽ vẫn tiếp tục hỗ trợ cho chiến lược này. Eurocham cũng ghi nhận những cam kết mà Việt Nam đã có với COP 21 và COP 26 và mong muốn sẽ góp phần giúp Việt Nam thực hiện những cam kết đó.

Rõ ràng là năng lượng tác động đến tất cả các khía cạnh của môi trường Việt Nam, và cách tiếp cận để phát triển lĩnh vực năng lượng có thể điều chỉnh hoặc làm giảm các tác động đến khí hậu và môi trường.

Chúng tôi công nhận tốc độ tăng trưởng ấn tượng và nhanh chóng của điện mặt trời và điện gió tại Việt Nam. Việc mở rộng điện mặt trời trong nước đạt 27% tổng sản lượng điện quốc gia vào cuối năm 2020 với khoảng 16.838MW điện mặt trời đã được lắp đặt tính đến thời điểm này.<sup>2</sup>

Chúng tôi cũng ghi nhận sự gia tăng nhu cầu về nguồn năng lượng sạch cho các doanh nghiệp đang tiêu thụ điện tại Việt Nam, theo đó nhiều thành viên đã cam kết yêu cầu doanh nghiệp của mình sử dụng 100% năng lượng sạch trong tương lai gần. Đây là một phần của sự thay đổi trên toàn cầu, được thúc đẩy bởi kỳ vọng của người tiêu dùng. Ở nhiều nước châu Á, mục tiêu cung cấp 100% năng lượng sạch có thể đạt được mà không làm ảnh hưởng đến tài chính cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, Việt Nam hiện không có nhiều cơ chế để đạt được mục tiêu 100% năng lượng sạch. Điều này ảnh hưởng đến sức hấp dẫn của Việt Nam với tư cách là một địa điểm sản xuất.

Chi phí sản xuất năng lượng sạch đã giảm do thị trường đã đạt tới quy mô lớn trên toàn cầu, khiến gió và mặt trời trở thành những lựa chọn điện có chi phí thấp nhất trên thị trường toàn cầu. Có thể nhìn thấy lợi ích kinh tế của xu hướng này ở Việt Nam khi các công ty cung cấp điện năng lượng mặt trời trên mái nhà có thể cung cấp cho người tiêu dùng sản xuất điện với giá rẻ hơn 20% so với biểu giá hiện hành của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Giảm chi phí vận hành là một lợi ích quan trọng đối với các nhà sản xuất tại Việt Nam và chúng tôi rất ủng hộ việc tiếp tục phát triển năng lượng sạch chi phí thấp.

Điện sản xuất từ các nhà máy nhiệt điện than có tác động lớn nhất đến ô nhiễm không khí, nước và đất so với điện được sản xuất từ bất kỳ nguồn nào khác.<sup>3</sup> Trước mắt, việc lắp đặt thêm các bộ lọc trong các nhà máy nhiệt điện than sẽ làm giảm lượng khí thải. Tuy nhiên, trong trung hạn, việc chuyển sang sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo trong nước và nghiêm túc tham gia vào việc sử dụng năng lượng hiệu quả sẽ tiết kiệm, an toàn và linh hoạt hơn về mặt chiến lược. EuroCham hoan nghênh việc Dự thảo Đề án Phát triển Điện lực

1 Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11 tháng 2 năm 2020 của Bộ Chính trị Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

2 "Rà soát tổng thể những vấn đề liên quan đến phát triển điện mặt trời", *Công thông tin điện tử Chính phủ*, ngày 23 tháng 2 năm 2021. Xem tại: <<http://baochinhphu.vn/Phat-trien-he-thong-dien-mat-troi/Ra-soat-tong-the-nhung-van-de-lien-quan-den-phat-trien-dien-mat-troi/423954.vgp>>, truy cập lần cuối ngày 18 tháng 1 năm 2021

3 "Tương lai chất lượng không khí tại Hà Nội và miền Bắc Việt Nam", *Báo cáo Nghiên cứu IIASA*, tháng 10 năm 2018. Xem tại: <[www.iiasa.ac.at/web/home/research/researchPrograms/air/news/Future\\_air\\_quality\\_in\\_Ha\\_Noi.pdf](http://www.iiasa.ac.at/web/home/research/researchPrograms/air/news/Future_air_quality_in_Ha_Noi.pdf)>, truy cập lần cuối ngày 18 tháng 8 năm 2021

(PDP) VIII xác nhận sẽ không có nhà máy điện than mới nào được cấp phép tại Việt Nam.<sup>4</sup> Mặc dù chúng tôi hiểu rằng có những cam kết pháp lý để hoàn thành, nhưng việc cấp vốn cho các dự án nhiệt điện than đã trở nên khó khăn hơn nhiều và có tác động tiêu cực đến các dự án khác của các chủ đầu tư<sup>5</sup>. Chi phí nhập khẩu và đốt than không còn đủ sức cạnh tranh với các nguồn năng lượng tái tạo thay thế.<sup>6</sup> Hơn nữa, nhập khẩu than tăng mạnh cũng làm cho hoạt động sản xuất năng lượng của các nhà máy nhiệt điện than về mặt chiến lược dễ bị ảnh hưởng bởi rủi ro về giá và chính trị.

Mặc dù LNG được hiểu là một đối thủ nặng ký với vai trò là một nguồn liên kết cho sản xuất điện cơ bản, điều kiện thị trường đối với khí đốt và mức độ hấp thụ cao của châu Âu dẫn đến sự chậm trễ trong việc bắt đầu sử dụng LNG trên quy mô lớn trong vài năm tới.

Các khuyến nghị trong chương này phản ánh Dự thảo đề án PDP VIII ở phiên bản mới hơn và phù hợp với các cam kết của Việt Nam trong EVFTA.

## I. NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

---

Cơ quan Chính phủ liên quan: Ban Kinh tế Trung ương (BKT), Bộ Tài chính (BTC), Bộ Công Thương (BCT), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT), Văn phòng Chính phủ (VPCP), Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Bộ NN&PTNT)

---

### Mô tả vấn đề

Những diễn biến trên thị trường năng lượng trên toàn cầu và trong khu vực đã làm tăng đáng kể khả năng thị trường năng lượng vào năm 2030 sẽ tập trung nhiều hơn vào các năng lượng chi phí thấp và ít phụ thuộc hơn vào nhiên liệu hóa thạch. Điều này sẽ dẫn đến việc tạo ra các hệ thống năng lượng đa dạng, ổn định, đáng tin cậy với chi phí hợp lý hơn; thậm chí còn nhiều hơn ở những thị trường có cạnh tranh công khai và tiếp cận được với nguồn vốn quốc tế.

Ngày càng có nhiều tập đoàn toàn cầu trực tiếp mua năng lượng tái tạo từ các nhà sản xuất điện độc lập tại Việt Nam. Họ cũng đã thể hiện sự quan tâm của mình trong việc mua năng lượng tái tạo thông qua Thỏa thuận Mua bán Điện Trực tiếp (DPPA) được đề xuất và sản xuất năng lượng sạch của riêng họ trong các nhà máy điện với hệ thống quản lý tài sản năng lượng bằng chương trình lưu trữ “Behind the meter” có quy mô lớn hơn.

Mục tiêu “100% năng lượng sạch” là một mục tiêu đầy thách thức, nhưng là một mục tiêu đã trở nên rất phổ biến đối với các công ty toàn cầu, bao gồm cả những công ty trong “Nhóm RE100”. Để hỗ trợ các sáng kiến này, chúng tôi hoan nghênh việc thực hiện ngay Đề án thí điểm DPPA công suất 1.000 MW - có mở rộng thêm sau khi thí điểm, hoặc sửa đổi quy định nếu không thực hiện - và giảm bớt gánh nặng pháp lý cho các công ty muốn triển khai các nhà máy năng lượng sạch “Behind the Meter”. Cả hai biện pháp này sẽ tạo điều kiện cho các công ty riêng lẻ đạt được mục tiêu cung cấp năng lượng sạch 100% của riêng mình. Điện từ các nhà máy LNG sẽ không hỗ trợ các thành viên của chúng tôi đạt được mục tiêu năng

---

4 “Bộ Công Thương lấy ý kiến về Dự thảo Đề án Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045”, *Bộ Công Thương*, ngày 21 tháng 2 năm 2021. Xem tại: <[www.moit.gov.vn/web/guest/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/bo-cong-thuong-xin-y-kien-gopy-du-thao-2045-21618-15.html](http://www.moit.gov.vn/web/guest/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/bo-cong-thuong-xin-y-kien-gopy-du-thao-2045-21618-15.html)>, truy cập lần cuối ngày 18 tháng 8 năm 2021

5 Nhiều ngân hàng quốc tế coi việc cấp khoản vay cho các công ty tham gia vào các nhà máy nhiệt điện than mới, ngay cả khi đã khởi công, là một rủi ro uy tín nghiêm trọng.

6 “Chi phí sản xuất năng lượng tái tạo năm 2018”, *Cơ quan Năng lượng Tái tạo Quốc tế*. Xem tại: <[www.irena.org/publications/2019/May/Renewable-power-generation-costs-in-2018](http://www.irena.org/publications/2019/May/Renewable-power-generation-costs-in-2018)>, truy cập lần cuối ngày 18 tháng 8 năm 2021

lượng sạch 100% vì LNG không phải là nhiên liệu sạch từ khai thác cho đến đốt cháy. Do đó, việc sử dụng ngày càng nhiều LNG để sản xuất điện sẽ không làm tăng sức hấp dẫn của Việt Nam với tư cách là một địa điểm sản xuất xét trên mục tiêu năng lượng sạch.

Bất chấp xu hướng toàn cầu này, Việt Nam vẫn có số lượng nhà máy nhiệt điện than đang được lên kế hoạch hoặc đang trong quá trình xây dựng nhiều nhất trong số các quốc gia Đông Nam Á.<sup>7</sup> Mặc dù Dự thảo Quy hoạch Điện lực VIII đặt ra các yêu cầu công nghệ đối với các nhà máy nhiệt điện than là phải sử dụng các công nghệ Siêu tới hạn (USC) và Siêu tới hạn tiên tiến (AUSC) và giảm tác động của ô nhiễm không khí tại địa phương là một tín hiệu tích cực, tác động của hoạt động logistic và rủi ro mang tính chiến lược của than cho thấy cần chuyển đổi các nhà máy điện đã được quy hoạch sang một nguồn nhiên liệu hoặc nguồn tự nhiên khác.

Điều quan trọng là cần ưu tiên các biện pháp hiệu quả để kích thích tất cả những người tiêu dùng điện đầu tư vào các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược hiệu quả năng lượng quốc gia. Để đạt được điều này cần tối đa hóa mức đóng góp của năng lượng mặt trời, sinh khối, thủy điện nhỏ, điện gió và điện gió ngoài khơi trong hệ thống năng lượng. Cụ thể, dự phòng và đa dạng hóa là chìa khóa cho an ninh năng lượng và khả năng phục hồi của hệ thống năng lượng. Để tạm dừng phê duyệt các nhà máy điện than và tăng cường an ninh năng lượng với việc sử dụng khí thiên nhiên làm nhiên liệu chuyển tiếp để tạm thời thay thế than đá - nên thực hiện ý định của Dự thảo DPD III. Tham vọng giảm phát thải khí nhà kính theo hình thức Đóng góp do Quốc gia tự Quyết định (NDC theo Hiệp định Paris 2015) cần phản ánh các mục tiêu cao hơn đối với năng lượng sạch và các thước đo hiệu quả năng lượng tốt hơn. Điện gió ngoài khơi cần được coi là nguồn có chi phí thấp nhất, ít rủi ro nhất với công suất điện cơ sở lớn đến năm 2045. Chúng tôi hiểu rằng dự thảo PDP VIII mới nhất đã đặt ra mục tiêu phát triển điện gió nổi ngoài khơi (OFW) là 7GW vào năm 2030. Đây là một mục tiêu đầy tham vọng vì lĩnh vực OFW của Việt Nam vẫn còn sơ khai. Bộ Công Thương nên xem xét tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển điện gió ngoài khơi bằng cách: thiết lập các hợp đồng mua bán điện có khả năng vay vốn của các tổ chức tài chính quốc tế (PPA); đồng bộ hóa quy trình cấp phép và quy hoạch tổng thể trong cơ chế một cửa duy nhất; huy động sự tham gia của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (NPTC) thuộc EVN và tất cả các bên liên quan trong việc xây dựng Kế hoạch Truyền tải Lưới điện Chiến lược và xây dựng các phương pháp để cho phép vay vốn từ khu vực tư nhân cho các công trình truyền tải điện do công ty năng lượng của Nhà nước quản lý và điều phối; xem xét cho phép các chủ đầu tư xây dựng đường truyền 220kv và 500kv của riêng mình đấu nối vào lưới điện quốc gia; và xác định lộ trình định giá điện cho một hệ thống đấu giá minh bạch, hiệu quả và sẽ có hiệu lực ít nhất là đến năm 2030. Về khía cạnh này, Việt Nam chỉ cho phép các công ty/tập đoàn có đủ năng lực tài chính và kỹ thuật tham gia vào quá trình đấu giá để cung cấp năng lượng an toàn, ổn định và giá rẻ, và đưa ra các gói điều kiện và quyền được xác định đầy đủ có thể được thực hiện ngay sau khi quyết định đấu giá.

Năng lượng sạch, kết hợp với lưu trữ bằng pin, đã được chứng minh là những nguồn cung cấp điện đáng tin cậy và giá rẻ ở các thị trường khác. Tuy nhiên, Dự thảo Quy hoạch PDP VIII trước năm 2030 không đề cập đến việc lưu trữ này. Chúng tôi đã nêu quan điểm này trước đây, nhưng cho đến nay, Bộ Công Thương vẫn chưa thực hiện khuyến nghị của

---

<sup>7</sup> "Năng lượng than toàn cầu", *Carbon Brief*. Xem tại <<https://www.carbonbrief.org/mapped-worlds-coal-power-plants>>, truy cập lần cuối ngày 18 tháng 8 năm 2021.

EuroCham về việc cho phép lưu trữ tại chỗ với các nhà máy điện mặt trời, và các văn bản liên quan cần được sửa đổi cho phù hợp. Việc bắt đầu chậm trễ này có được lên kế hoạch để cho phép cải thiện chi phí và chất lượng trong khả năng lưu trữ năng lượng không? Việt Nam đang xem xét những loại lưu trữ năng lượng nào khác ngoài pin Lithium? Có nghiên cứu nào về nước như một nguồn lưu trữ năng lượng ở cấp quốc gia không?

Ngoài ra, EVN cần nghiên cứu những lợi ích của việc lưu trữ điện với lượng lớn tại các nhà máy năng lượng sạch thuộc mọi loại hình, bao gồm các công trình điện mặt trời trên mái nhà.

Chúng tôi cũng cho rằng nên điều chỉnh hợp đồng giữa EVN và các nhà sản xuất năng lượng sạch để phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế để gạt hái được toàn bộ lợi ích giảm chi phí của quá trình đấu giá theo kế hoạch. Các biểu giá điện công nghiệp và thương mại có khả năng được đưa vào PDP VIII cần được xác định trong một Lộ trình Biểu giá điện đến năm 2025 rõ ràng. Ngoài ra, nên cho phép người tiêu dùng điện tiếp cận với năng lượng sạch bằng cách thực hiện DPPA trong chương trình thí điểm và giảm bớt các rào cản quy định ban đầu đối với các nhà máy năng lượng sạch “sau công tơ điện” theo kế hoạch trong Nghị quyết 68 của Chính phủ,<sup>8</sup> giảm các tục hành chính trong việc cấp phép.

Để cho phép lưới điện đáp ứng nhu cầu của cả nước, nên mở rộng dự án thí điểm khuyến khích tư nhân đầu tư vào lưới điện truyền tải quan trọng; đánh giá và cho phép chủ đầu tư đáp ứng đủ điều kiện tự xây dựng đường dây 220kv và 500kv. Về phương diện này, cũng cần thúc đẩy lợi ích của hệ thống truyền tải và phân phối điện bằng cách tiếp tục hỗ trợ phát triển các nhà máy điện mặt trời trên mái nhà;

Cuối cùng, kế hoạch thí điểm ban đầu về thanh toán các-bon cho dịch vụ môi trường rừng (C-PFES) của Bộ NN&PTNT có thể được mở rộng lên cấp quốc gia vào năm 2021 và tiếp tục sử dụng các lợi ích tài chính hoàn toàn cho việc tăng sinh cảnh rừng và bảo vệ động vật hoang dã, với điều kiện phải tập trung tăng lượng hấp thụ và kết quả trung và dài hạn phải được giám sát một cách minh bạch.<sup>9</sup> Đối với rừng, chúng tôi lo ngại về việc chặt rừng để xuất khẩu viên nén sủi ẩm trong bối cảnh mức giá cao trên thị trường hiện nay. Chạy theo những cám dỗ về tiền như vậy trong ngắn hạn sẽ gây hại cho môi trường của Việt Nam.

### **Lợi ích/quan ngại tiềm tàng đối với Việt Nam**

Hệ thống điện của Việt Nam vẫn phụ thuộc nhiều vào sản xuất điện từ các nhà máy thủy điện. Trừ khi được cải tiến và có khả năng sạc lại công suất, các nhà máy thủy điện sẽ ngày càng bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi lượng mưa phức tạp dưới tác động của biến đổi khí hậu. Ngoài ra, phiên bản hiện hành của PDP VIII cho thấy kim ngạch nhập khẩu nhiên liệu hóa thạch như than đá và khí đốt tự nhiên hóa lỏng (LNG) tăng nhanh và đặc biệt cao. Nhiệt điện than sử dụng nhiên liệu nhập khẩu sẽ tăng 51% vào năm 2025 và sản lượng điện LNG sẽ tăng 3.503 MW trong cùng kỳ.

Nhập khẩu nhiên liệu có tiềm năng tạo ra rủi ro lạm phát giá mà người tiêu dùng không hề mong muốn và không còn có thể được bảo đảm bằng các biện pháp giảm thiểu lạm phát chi phí của chính phủ. Điều này tác động tiêu cực đến nỗ lực của EVN trong việc tiếp tục cung cấp điện ổn định chi phí thấp với khối lượng ngày càng tăng.

<sup>8</sup> Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

<sup>9</sup> “Thanh toán cacbon cho các dịch vụ môi trường rừng (C-PFES - Nghiên cứu khả thi xác định cơ hội, thách thức và đề xuất các bước tiếp theo để áp dụng C-PFES tại Việt Nam”, USAID, tháng 3 năm 2018. Xem tại: <[https://pdf.usaid.gov/pdf\\_docs/PA00TQPJ.pdf](https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PA00TQPJ.pdf)>, truy cập lần cuối ngày 29 tháng 4 năm 2021.

Việc xây dựng các nhà máy nhiệt điện than và LNG mới có thể mang lại những kết quả không mong muốn sau đây:

- > Sự phụ thuộc vào các nhà máy sử dụng nhiên liệu hóa thạch gây ra những rủi ro quan trọng: tăng chi phí nhập khẩu than và LNG; chi phí cơ sở hạ tầng cảng và giao thông vận tải tăng lên đòi hỏi phải đầu tư thêm; và rủi ro tài chính;
- > Nhập khẩu nhiên liệu ngày càng tăng sẽ gây áp lực không cần thiết lên dự trữ ngoại tệ của Việt Nam;
- > Các nhà máy than thuộc sở hữu nước ngoài được thành lập trên cơ sở Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT) hoặc Xây dựng, Sở hữu, Kinh doanh, Chuyển giao (BOOT), cả hai đều có thể có thời gian thu hồi chi phí trên 20 năm,<sup>10</sup> đặc biệt dễ bị tác động tiêu cực trước những thay đổi trong cơ cấu chi phí năng lượng và tác động của các chính sách về biến đổi khí hậu như thuế carbon;
- > Việc xây dựng các nhà máy điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch theo PDP VII đã có những tác động xã hội và môi trường đáng kể vẫn chưa được quan tâm đúng mức hoặc được giảm thiểu một cách hiệu quả, chẳng hạn như lưu giữ tro xỉ, tiêu thụ nước và ô nhiễm không khí;
- > Theo PDP VII, đã có nhiều trường hợp chậm trễ, không hoàn thành nghĩa vụ và thất bại đáng kể trong việc bàn giao các nhà máy điện nhiên liệu hóa thạch đúng thời hạn và ngân sách. Điều này đã dẫn đến áp lực không cần thiết đối với EVN và nguồn cung cấp điện chất lượng cao đáng tin cậy mà khách hàng sử dụng điện mong đợi.

EuroCham ủng hộ một thị trường năng lượng đa dạng với khả năng tiếp cận nguồn vốn quốc tế chi phí thấp bao gồm tập trung nhiều hơn vào năng lượng tái tạo. Trong giai đoạn 2019-2020, các nhà đầu tư thuộc khu vực tư nhân đã cho thấy năng lượng tái tạo có thể được phát triển nhanh chóng với chi phí giảm và lợi ích kinh tế nhờ quy mô với sự hỗ trợ của từ Chính phủ Việt Nam thông qua các chính sách rõ ràng và đơn giản.

### **Khuyến nghị**

Chúng tôi xin đưa ra các khuyến nghị sau:

- > Ưu tiên các biện pháp hiệu quả để kích thích tất cả những người tiêu dùng điện đầu tư vào các giải pháp tiết kiệm năng lượng nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược hiệu quả năng lượng quốc gia, bao gồm giảm trợ cấp giá điện.
- > Tối đa hóa mức đóng góp của năng lượng mặt trời, sinh khối, thủy điện nhỏ, điện gió và điện gió ngoài khơi trong hệ thống năng lượng.
- > Điều chỉnh hợp đồng giữa EVN và các nhà sản xuất năng lượng sạch theo tiêu chuẩn quốc tế để tận dụng được toàn bộ lợi ích giảm chi phí của quá trình đấu giá theo kế hoạch thay cho các quy định đầy đủ về nhận trực tiếp hay trả lại.
  - Tăng cường an ninh năng lượng với việc sử dụng khí thiên nhiên làm nhiên liệu chuyển tiếp để tạm thời thay thế than đá,

---

10 "Kế hoạch Năng lượng sản xuất tại Việt Nam 2.0", Nhóm Công tác Điện và Năng lượng, *Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam*. Available <[http://vepg.vn/wp-content/uploads/2020/06/20191201-MVEP-2.0-ENG-FINAL-standard-page\\_compressed.pdf](http://vepg.vn/wp-content/uploads/2020/06/20191201-MVEP-2.0-ENG-FINAL-standard-page_compressed.pdf)>, truy cập lần cuối ngày 12 tháng 4 năm 2021.

- Thực hiện ý định dừng hoạt động bất kỳ nhà máy nhiệt điện than mới nào trong Dự thảo PDP VIII.
- > Cho phép người tiêu dùng điện tiếp cận với năng lượng sạch bằng cách thực hiện các DPPA trong các chương trình thí điểm và bằng cách giảm các rào cản quy định về thiết bị đầu cuối đối với các nhà máy năng lượng sạch behind-the-meter.
- > Mở rộng dự án thí điểm khuyến khích tư nhân đầu tư vào lưới điện truyền tải quan trọng; đánh giá và cho phép chủ đầu tư đáp ứng đủ điều kiện tự xây dựng đường dây 220kv và 500kv.
- > Xác định các biểu giá điện công nghiệp và thương mại có khả năng áp dụng trong PDP VIII trong Lộ trình rõ ràng về Biểu giá điện đến năm 2025.
- > Nâng cao mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính theo NDC phản ánh các mục tiêu cao hơn đối với năng lượng sạch và các thước đo hiệu quả năng lượng tốt hơn.
- > Thúc đẩy lợi ích của việc giảm áp lực lên hệ thống truyền tải và phân phối điện bằng cách tiếp tục hỗ trợ phát triển các nhà máy điện mặt trời trên mái nhà để tự tiêu thụ/bán tại địa phương.
- > Ưu tiên phát triển quy mô điện gió ngoài khơi.
- > Mở rộng đề án thí điểm ban đầu MARD C-PFES ban đầu lên cấp quốc gia vào năm 2021 và tiếp tục sử dụng hoàn toàn các lợi ích tài chính cho mục tiêu tăng sinh cảnh rừng và bảo vệ động vật hoang dã.<sup>11</sup>
- > Cho phép lưu trữ điện mặt trời tại chỗ.
- > Chúng tôi khuyến khích EVN nghiên cứu những lợi ích của việc lưu trữ điện với lượng lớn tại các nhà máy năng lượng sạch thuộc mọi loại hình, bao gồm các công trình điện mặt trời trên mái nhà.

## LỜI CẢM ƠN

Tiểu ban Tăng trưởng Xanh thuộc EuroCham

---

<sup>11</sup> "Thanh toán cacbon cho các dịch vụ môi trường rừng (C-PFES - Nghiên cứu khả thi xác định cơ hội, thách thức và đề xuất các bước tiếp theo để áp dụng C-PFES tại Việt Nam", USAID, tháng 3 năm 2018. Xem tại: <[https://pdf.usaid.gov/pdf\\_docs/PA00TQPJ.pdf](https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PA00TQPJ.pdf)>, truy cập lần cuối ngày 29 tháng 4 năm 2021